

BAN QUẢN LÝ  
CÁC KHU CÔNG NGHIỆP  
ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN  
TP. HỒ CHÍ MINH

ĐẾN

Số: ..... 21239  
Ngày: ..... 30/6/17

Chuyển:

Lưu hồ sơ số: .....

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ

Mã số dự án: 4336586377

Chứng nhận lần đầu: ngày 11 tháng 01 năm 1994.

Chứng nhận thay đổi lần thứ nhất: ngày 10 tháng 11 năm 2006.

Chứng nhận thay đổi lần thứ mười sáu: ngày 08 tháng 4 năm 2016.

Chứng nhận thay đổi lần thứ mười bảy: ngày 22 tháng 6 năm 2017.

- Căn cứ Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;  
- Căn cứ Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp ngày 03 tháng 6 năm 2008  
và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp  
ngày 19 tháng 6 năm 2013;

- Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015  
của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật  
Đầu tư;

- Căn cứ Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2013  
của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập  
doanh nghiệp;

- Căn cứ Nghị định số 23/2007/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2007 của  
Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa  
và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của doanh nghiệp  
có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam;

- Căn cứ Quyết định số 204/TTg ngày 06 tháng 4 năm 1995 của Thủ  
tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Quản lý các khu công nghiệp Đồng  
Nai;

- Căn cứ Thông tư 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 11 năm 2015 của Bộ  
Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt  
động đầu tư tại Việt Nam;

- Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BCT ngày 22 tháng 4 năm 2013 của  
Bộ Công Thương quy định chi tiết về hoạt động mua bán hàng hóa và các  
hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của doanh nghiệp có vốn  
đầu tư nước ngoài tại Việt Nam;

- Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ tư số  
3600254001 ngày 17 tháng 5 năm 2017 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở

BẢN SAO

LIÊN LỤC





Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp cho CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP GÓM SỨ TAICERA;

- Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 4336586377 ngày 08 tháng 4 năm 2016 do Ban Quản lý các Khu Công nghiệp Đồng Nai cấp cho CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP GÓM SỨ TAICERA;

- Xét bản đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư của CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP GÓM SỨ TAICERA; Hồ sơ kèm theo đăng ký ngày 08 tháng 6 năm 2017,

### BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP ĐỒNG NAI

#### Chứng nhận:

Dự án đầu tư CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP GÓM SỨ TAICERA; Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 4336586377 ngày 08 tháng 4 năm 2016 do Ban Quản lý các khu công nghiệp Đồng Nai cấp;

Được đăng ký điều chỉnh: Tăng vốn góp từ 445.421.280.000 USD thành 454.328.360.000 USD.

#### Nhà đầu tư:

1. UNION TIME ENTERPRISES LIMITED; trụ sở đặt tại 5/F, Two Chinachem Plaza, 135 Des Voeux Road Central, Hongkong, do Ông CHEN YUAN YU, người Đài Loan, hộ chiếu số 132128079 làm đại diện;

2. Ông CHEN, WEN-CHIA, người Đài Loan, hộ chiếu số M17320540, địa chỉ thường trú tại No. 3, Lane 664, Chang Hwa Rd., Sec. 5, Hsinchu, Taiwan;

3. Bà LIN, YU-LAN, người Đài Loan, hộ chiếu số 131604163; địa chỉ thường trú tại No. 73, Taoying Rd., Bade City, Taoyuan County, Taiwan;

4. Bà CHENG, YEU CHYI, người Đài Loan, hộ chiếu số 133484463; địa chỉ thường trú tại No. 173, Jian San Pu Rd., Ying Ko, Taipei, Taiwan;

5. Ông CHEN, SIN-SIANG, người Đài Loan, hộ chiếu số 132769622, địa chỉ thường trú tại No. 118, Datong Rd., Hsinchu, Taiwan.

#### Tổ chức kinh tế thực hiện dự án đầu tư:

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP GÓM SỨ TAICERA; Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3600254001 cấp ngày 17 tháng 9 năm 2015 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp; trụ sở chính đặt tại Khu công nghiệp Gò Dầu, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

Đăng ký thực hiện dự án đầu tư với nội dung như sau:

#### Điều 1: Nội dung dự án đầu tư:



1. Tên dự án đầu tư: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP GỐM SỨ TAICERA.

2. Mục tiêu và quy mô của dự án:

- Sản xuất gạch men, gạch thạch anh với công suất 15.000.000 m<sup>2</sup>/năm.  
- Thực hiện quyền nhập khẩu các mặt hàng phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu và quyền phân phối bán buôn, bán lẻ (không thành cơ sở bán buôn, cơ sở bán lẻ) các mặt hàng là các sản phẩm gạch xây dựng, gạch lát nền, gạch lát tường có mã HS 6810, 6811, 6812, 6904, 6907 và 6908 theo quy định của pháp luật.

\* Việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối của doanh nghiệp phải tuân thủ theo quy định tại Nghị định số 23/2007/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thương mại và Thông tư số 08/2013/TT-BCT ngày 22 tháng 4 năm 2013 của Bộ Công Thương quy định chi tiết về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.

- Cho thuê nhà xưởng dôi dư với diện tích 1.000 m<sup>2</sup> đến hết tháng 02 năm 2014.

3. Địa điểm thực hiện dự án: Khu công nghiệp Gò Dầu, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

Diện tích đất sử dụng: 171.110 m<sup>2</sup>.

4. Tổng vốn đầu tư:

Tổng vốn đầu tư đăng ký là 1.693.290.673.536 (một nghìn sáu trăm chín mươi ba tỷ, hai trăm chín mươi triệu, sáu trăm bảy mươi ba nghìn, năm trăm ba mươi sáu) đồng Việt Nam, tương đương 82.166.667 (tám mươi hai triệu, một trăm sáu mươi sáu nghìn, sáu trăm sáu mươi bảy) đô la Mỹ.

Vốn góp để thực hiện dự án là 454.328.360.000 (bốn trăm năm mươi bốn tỷ, ba trăm hai mươi tám triệu, ba trăm sáu mươi nghìn) đồng Việt Nam, chiếm tỷ lệ 26,83% tổng vốn đầu tư.

Tiến độ góp vốn:

- Các cổ đông sáng lập góp vốn như sau:

+ UNION TIME ENTERPRISES LIMITED góp 132.656.000.000 (một trăm ba mươi hai tỷ, sáu trăm năm mươi sáu triệu) đồng Việt Nam, tiến độ góp vốn: đã góp đủ.

+ Ông CHEN, WEN-CHIA góp 1.516.030.000 (một tỷ, năm trăm mười sáu triệu, không trăm ba mươi nghìn) đồng Việt Nam, tiến độ góp vốn: đã góp đủ.

+ Bà LIN, YU-LAN góp 1.516.030.000 (một tỷ, năm trăm mười sáu triệu, không trăm ba mươi nghìn) đồng Việt Nam, tiến độ góp vốn: đã góp đủ.



+ Bà CHENG, YEU-CHYI góp 1.516.030.000 (một tỷ, năm trăm mười sáu triệu, không trăm ba mươi nghìn) đồng Việt Nam, tiến độ góp vốn: đã góp đủ.

+ Ông CHEN, SIN-SIANG góp 15.792.360.000 (mười lăm tỷ, bảy trăm chín mươi hai triệu, ba trăm sáu mươi nghìn) đồng Việt Nam, tiến độ góp vốn tiến độ góp vốn: đã góp đủ.

- Vốn góp của các Cổ đông phổ thông: 301.331.910.000 (ba trăm lẻ một tỷ, ba trăm ba mươi một triệu, chín trăm mười nghìn) đồng Việt Nam.

5. Thời hạn hoạt động của dự án là 50 (năm mươi) năm kể từ ngày 11 tháng 01 năm 1994.

6. Tiến độ thực hiện dự án:

- Xưởng 1 : Hoạt động vào 06/1995

- Xưởng 2 : Hoạt động vào 01/2000

- Dây chuyền 1 của xưởng 3 : Hoạt động vào 06/2007

- Dây chuyền 2 của xưởng 3 : Hoạt động vào 06/2012

**Điều 2: Các quy định và nghĩa vụ thuế:**

1. Thuế thu nhập doanh nghiệp:

a) Căn cứ pháp lý và đối tượng, điều kiện hưởng ưu đãi:

- Căn cứ pháp lý: Nghị định số 24/2000/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2000 của Chính phủ; Nghị định 27/2003/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2003 của Chính phủ; Nghị định số 124/2008/NĐ-CP ngày 11 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ; Khoản 1 Điều 10, Khoản 3 Điều 16 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ.

- Đối tượng, điều kiện hưởng ưu đãi: Dự án sản xuất công nghiệp trong khu công nghiệp.

b) Thuế suất phổ thông:

- Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 28% (hai mươi tám phần trăm) áp dụng trước thời điểm 31/12/2008.

- Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 25% (hai mươi lăm phần trăm) áp dụng từ ngày 11/01/2009 đến ngày 31/12/2013.

- Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 22% (hai mươi hai phần trăm) áp dụng từ thời điểm 01/01/2014 đến 31/12/2015.

- Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 20% (hai mươi phần trăm) áp dụng từ thời điểm 01/01/2016.

c) Ưu đãi và nghĩa vụ về thuế:

- Đối với mục tiêu sản xuất gạch thạch anh phản quang, gạch men và các sản phẩm gốm sứ; xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp:

Doanh nghiệp hưởng ưu đãi về thuế suất, thời hạn miễn giảm thuế thu nhập doanh nghiệp theo nguyên tắc kế thừa ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp



ng nghiệp của CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP GÓM SỨ TAICERA trước khi chuyển đổi thành Công ty cổ phần. Cụ thể như sau:

+ Doanh nghiệp nộp thuế thu nhập hàng năm bằng 15% (mười lăm phần trăm) lợi nhuận chịu thuế tính đến hết ngày 11 tháng 01 năm 2044. Sau thời gian ưu đãi, thuế thu nhập doanh nghiệp áp dụng mức thuế suất phổ thông.

+ Doanh nghiệp được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong 02 (hai) năm kể từ khi kinh doanh bắt đầu có lợi nhuận và giảm 50% (năm mươi phần trăm) trong 03 (ba) năm tiếp theo; thời gian xác định miễn, giảm thuế nêu trên được tính chung cho cả thời gian hoạt động trước khi chuyển đổi thành Công ty Cổ phần.

- Đối với mục tiêu thực hiện quyền nhập khẩu, quyền xuất khẩu và quyền phân phối; đối với mục tiêu cho thuê nhà xưởng dôi dư:

Thuế thu nhập doanh nghiệp áp dụng theo thuế suất phổ thông.

- Đối với phần thu nhập tăng thêm do tăng vốn đầu tư từ 1.058.666.672.000 đồng Việt Nam thành 1.693.290.673.536 đồng Việt Nam:

Thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 124/2008/NĐ-CP ngày 11 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ.

- Đối với phần thu nhập tăng thêm do tăng quy mô sản xuất gạch men, gạch thạch anh với công suất 10.000.000 m<sup>2</sup>/năm thành 15.000.000 m<sup>2</sup>/năm:

Thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 5 Điều 16 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ.

2. Ưu đãi về thuế nhập khẩu:

Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và các loại thuế khác theo quy định hiện hành tại thời điểm nộp thuế hàng năm.

### **Điều 3: Các điều kiện đối với hoạt động của dự án:**

1. Nhà đầu tư phải làm thủ tục đăng ký cấp tài khoản sử dụng trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư nước ngoài theo quy định pháp luật.

2. Nhà đầu tư có trách nhiệm triển khai dự án đầu tư theo mục tiêu, nội dung, tiến độ đã cam kết và tuân thủ các quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, các quy định pháp luật về đất đai, môi trường, lao động và pháp luật có liên quan trong quá trình triển khai dự án đầu tư.

3. Doanh nghiệp phải thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất theo các quy định của pháp luật Việt Nam về hoạt động trong lĩnh vực mua bán hàng hoá và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hoá.

**Điều 4:** Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 4336586377 ngày 28 tháng 4 năm 2016 do Ban Quản lý các khu công nghiệp Đồng Nai cấp.

**Điều 5:**

Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này được lập thành 02 (hai) bản gốc; 01 (một) bản cấp cho CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP GÓM SỨ TAICERA và 01 (một) bản lưu tại Ban Quản lý các khu công nghiệp Đồng Nai.

**ĐÃ THU LỆ PHÍ**

**TRƯỞNG BAN**  
  
**Cao Tiên Sỹ**

**UBND XÃ PHƯỚC THÁI**  
Chứng thực sao đúng với bản chính  
Số: 10420 Quyển: 2  
Ngày: **27 06 2017**

**CHỦ TỊCH**



**TH. ĐỒNG NAI**